

**Phụ lục XIII
Appendix XIII**

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO
ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL
PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of
Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Tp.HCM, ngày 12 tháng 05 năm 2025

THÔNG BÁO

**Giao dịch cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có
liên quan của người nội bộ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL
PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Tên Công ty đại chúng/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng
khoán: Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Name of the public company/the securities investment fund
management company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation
conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP
ĐOÀN TÂN THÀNH ĐỒ

- Mã số thuế/Tax code.: 0302090835 ngày cấp: 10/06/2005 nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh
– Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ /*address:* 232 Trần Hưng Đạo, P.Nguyễn Cư Trinh, Q1, Tp.HCM

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* Fax: Email:



- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: Cổ đông lớn, người có liên quan của Người nội bộ

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund)*:

1. Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*: Trần Ngọc Dân

- Quốc *Nationality*: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 027053004885 ngày cấp: 24/08/2023 nơi cấp: Cục TCCS QLHC về TTXH

- Địa chỉ thường trú/Permanent address: 57 Đông Du, P. Bến Nghé, Q1, TP.HCM

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Chủ tịch HĐQT

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 0%.

3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: BSG

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ Underlying securities code (for covered warrants): BSG

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 / Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above: tại công ty chứng khoán/In the securities company:

007C010339 tại công ty chứng khoán: Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương (CTS)

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants *: 14.427.400 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 24.05% trên tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của BSG.

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/Number of shares/fund



certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap: Bán*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: 14.427.400 cổ phiếu*

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/*The expected value of transaction (which calculated based on par value).*

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ *Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants): 144.274.000.000 đ*

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction: 0 cổ phiếu, tỷ lệ 0%.*

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction: Nhu cầu tài chính đầu tư mở rộng kinh doanh.*

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction: Thỏa thuận hoặc khớp lệnh.*

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time: từ ngày/from 16/05/2025 đến ngày/to 15/06/2025.*

* Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/ *Number, ownership percentage of underlying securities held at the day of the notice: 14.427.400 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 24.05%.*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC
ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING**

**ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal -if any)



**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM ANH HƯNG**

